TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NHƯ XUÂN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 75/2022/QĐST-HNGĐ	*Như Xuân, ngày 21 tháng 7 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Thế L1 - Sinh năm 1981.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị T1 - Sinh năm 1979.

Cùng địa chỉ: Khu phố X, thị trấn Y, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thế L1 và chị Nguyễn Thị T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

* *Về con chung:* Anh Nguyễn Thế L1 và chị Nguyễn Thị T1 có 02 con chung là cháu Nguyễn Thế L2, sinh ngày 09/12/2012 và cháu Nguyễn Song T2, sinh ngày 29/12/2014. Giao cháu L2 và cháu T2 cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, anh L1 không phải cấp dưỡng nuôi con; Anh L1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

* *Về tài sản, công nợ chung:* Anh Nguyễn Thế L1 và chị Nguyễn Thị T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* *Về án phí:* Anh Nguyễn Thế L1 chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (ly hôn), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0008240 ngày 19/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Như

Xuân. Công nhận anh L1 đã nộp đủ án phí. Trả lại cho anh L1 số tiền 150.000 đồng tạm ứng án phí.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.Như Xuân;
- Chi cục THADS H.Như Xuân;
- UBND T.Trấn Yên Cát, H.Như Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lê Tiến Thịnh